

Số: **431/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hà Đông, ngày 20 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 425/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị Huyền T**; sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: phố Đ, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nơi ở: số A, phố B, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Văn U**; sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú và nơi ở: phố Đ, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U.

## **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U cùng xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U cùng xác nhận có ba con chung là: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 11/11/2009; Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 16/3/2012 và Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2014. Sức khỏe các con chung bình thường, phát triển tốt.

Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U thoả thuận, sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn U là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả ba con chung.

Về cấp dưỡng nuôi ba con chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Huyền T có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U cùng xác nhận không có và cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.4. Về tài sản riêng bao gồm động sản và bất động sản: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U cùng xác nhận không có, nên anh chị cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.5. Về vay nợ chung: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U cùng xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.6. Về án phí: Chị Trần Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn U thoả thuận chị Trần Thị Huyền T là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai số 0010202 ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông; còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho chị Trần Thị Huyền T.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND phường V, quận Hà Đông  
(số 01 ngày 12/6/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Phương Thủy**